# VUA THIỆU TRỊ VỚI CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA TIÊU BIỂU Ở QUẢNG BÌNH

TẠ ĐÌNH HÀ

Trong lịch sử phong kiến Việt Nam, đặc biệt dưới triều Nguyễn, các vua nhà Nguyễn đã để lại nhiều dấu ấn đậm nét trong các công trình di tích, di sản ở tỉnh Quảng Bình, tiêu biểu nhất là vua Thiệu Trị.

Vua Thiệu Trị tên thật là Nguyễn Phúc Miên Tông, sinh năm Đinh Mão (1807), mất năm Đinh Mùi (1847), là con đầu của vua Minh Mạng. Sau khi vua cha mất, ông lên nối ngôi, là vị vua thứ ba của triều Nguyễn sau vua Gia Long và Minh Mạng.

Một ông vua được cho là tính tình thuần hòa, công việc đất nước vua Thiệu Trị đều theo quy cũ của vua cha. Nhà vua không những là vị đế vương phải giải quyết nhiều bộn bề trong hoàn cảnh đất nước thực dân Pháp bắt đầu dòm ngó chuẩn bị xâm lược nước ta mà còn là một nhà thơ với nhiều tác phẩm có giá trị. Đối với Quảng Bình, vua Thiệu Trị đã để lại những dấu ấn quan trọng đối với các di tích lịch sử văn hóa như: di tích Lũy Thầy, tức Định Bắc trường thành; di tích chùa Hoằng Phúc; di tích Hoành Sơn quan trong dịp Bắc tuần năm 1842 khi qua Quảng Bình.

Di tích Lũy Thầy là hệ thống di tích gồm ba chiến lũy nằm trên đất của thành phố Đồng Hới và huyện Quảng Ninh do Lộc Khê hầu Đào Duy Từ hiến kế cho chúa Nguyễn và chỉ huy xây đắp để ngăn chặn các cuộc tấn công của chúa Trịnh ở Đàng Ngoài. Di tích được xếp hạng cấp Quốc gia năm 1992.

Theo Đại Nam nhất thống chí, thì năm Thiệu Trị thứ 2 (1842), trong chuyến ngự giá Bắc tuần, khi đi qua vùng Quảng Bình, nhớ lại các bãi chiến trường đẫm máu ngày xưa tại đây, nhà vua đã xúc động và làm ba bài thơ cảm tác để nói lên ý nghĩ của mình. Ông đổi tên lũy này bằng cái tên mới "Định Bắc trường thành", và làm ba bài thơ, nhan đề bài văn bia là "Định Bắc trường thành hoài cổ tác tam thủ" khắc vào bia và dựng tại đò cầu Dài với ba bài thơ.

Bài thứ nhất:

Thần công thánh đức tại giang sơn
Cảm mộ hà cùng triệu tạo gian
Lĩnh biểu hải tần bình địa tái
Vân phong thiên hiểm vệ nam quan
Vạn thiên sa mạc Tần thành ngoại
Bách nhị hào hàn Hán quận gian
Hỗn nhất xa thư quy chưởng ác
Vô tư bất phục liệt khu hoàn
*Dịch thơ (Nguyễn Tú)*

Thánh thần công ở non sông/Cảm ơn tạo dựng vô cùng gian nan/Biển bờ biên giới bình an/Núi mây hiểm trở bảo toàn cõi Nam/ Thành Tần sa mạc muôn ngàn/Lạnh lùng đất Hán trăm gian hầm hào/Xe thư một nắm quy vào/Bốn phương trải rộng lẽ nào còn lo.

Bài thứ hai:

Phu tai tác thất niệm gian nan
Vi vũ trù mâu vĩnh điện an
Phát nổ hưng công thời kế cửu
Thứ dân tử thúc nhật nhi hoàn
Tăng quan tiền liệt chiêu thiên cổ
Khai hựu lai côn thống vạn ban
Bảo thái trì doanh tư thiệu thuật
Bách vi thần chính lịch chu quan
*Dịch thơ (Nguyễn Tú)*

Xây nhà nhớ thuở gian nan/ Chưa mưa phải

Chùa Hoằng Phúc - Ngôi chùa cổ hơn 700 tuổi

Ảnh: **phongnhaexplorer.com**

tính an toàn về sau/Tư đầu lo kế dài lâu/Dân thương con cố hợp nhau xây thành/Ngàn năm tiên liệt nêu danh/Cháu con thống nhất muôn ngành mở mang/Nối truyền nghiệp lớn lo toan/Trăm lần chính nghĩa trải toàn nơi nơi.

Bài thứ ba:

Thiên thu như kiến tử phong trù
Khái tưởng linh nhân điếu cổ sầu
Bích huyết dư lưu quang Nhật Lệ
Hoàng trần viện chướng nhiễm Đầu Mâu
Đồng thành thiết lũy sơn hà túng
Nghĩa sĩ trung thần sự nghiệp lưu
Tứ hải nhất gia kim tích biệt
Thâm nhân hậu trạch tại kỳ chu

*Dịch thơ (Nguyễn Tú)*

Ngàn năm còn thấy công phòng giữ/Nhớ tướng tài cảnh cũ về thăm/Máu sôi Nhật Lệ sáng dòng/Đầu Mâu nhuốm bụi, bình phong vững vàng/Thành lũy thép giang san thoáng đẹp/Nghĩa trung thần sự nghiệp sáng xa/Khác xưa bốn biển một nhà/Ơn dày nghĩa nặng đất vua truyền đời.

Với di tích Hoành Sơn quan, thuộc thôn Vĩnh Sơn, xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch được vua Minh Mạng cho xây dựng năm 1833. "Vua Thiệu Trị đi qua Hoành Sơn quan trên đỉnh Đèo Ngang, vua đã ngự chế thi chương chạm bia dựng trên núi" (Đại Nam nhất thống chí) với tiêu đề Quá Hoành Sơn quan. Di tích Hoành Sơn quan đã được xếp hạng cấp tỉnh năm 2002.

Quá Hoành Sơn quan
Nhất đái miên hoành hạn tiệt san
Uyển duyên khởi phục hải tấn gian
Vệ nam cũng bắc phân nghiêm tấn
Lịch cổ lai kim tác hiểm quan
Tối lũy bất tu bình vãng sự
Trùng loan tín khả nhậm cao phan

Tiếp thiên nham thụ thanh nhi thủy
Bán lĩnh phi vân khứ phục hoàn
*Dịch thơ (Nguyễn Tú)*
Đi qua cửa Hoành Sơn
Núi ngăn như dải lụa mềm/Nhấp nhô uốn lượn bên thềm biển lam/Nghiêm trang chầu Bắc giữ Nam/Xưa nhiều triều đại đặt làm ải quan/Lũy hoang chuyện cũ thôi bàn/Điệp trùng đáng để leo thang ngắm đèo/Cây xanh lèn vút cheo leo/Sườn non mây cuốn vờn theo gió về.

Cũng trong năm này (1842), vua Thiệu Trị thăm chùa Hoằng Phước (Hoằng Phúc). Ngôi chùa khởi nguồn là am Tri Kiến, dân gian thường gọi là chùa Trạm, thuộc phường Thuận Trạch, nay là xã Mỹ Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, là một trong những đại danh lam thuộc loại cổ nhất trên đất Quảng Bình. Thăm chùa , vua "đã ban cho 300 quan tiền, ngự chế thi chương để ghi thắng tích, khắc vào bảng đồng để trong chùa. Năm thứ 6 (1846), gặp tuần đại khánh tứ tuần thưởng tiền 300 quan" (Đại Nam nhất thống chí ). Di tích chùa Hoằng Phúc được xếp hạng cấp Quốc gia năm 2015.

Các công trình chiến lũy, chùa cổ, cổng cổ trên đất Quảng Bình, mà cách đây trên 180 năm vua Thiệu Trị đã viếng thăm, để lại những vần thơ tuyệt tác nay đã được phục hồi, tôn tạo trở thành những địa chỉ du lịch văn hóa, tâm linh vô cùng hấp dẫn, là thông điệp, là chặng đường tiếp nối sự liên tục giữa quá khứ, hiện tại và tương lai, giữa truyền thống và hiện đại. Đồng thời đây còn là ước mơ và khát vọng của tổ tiên với những nỗ lực và quyết tâm của chúng ta trong sự nghiệp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tiêu biểu ở Quảng Bình phục vụ phát triển du lịch ■

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý... *(Tiếp theo trang 42)*

Bảo đảm quan hệ đúng đắn giữa trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ và quyền lợi của cán bộ.

*Thứ tư,* xây dựng đội ngũ cán bộ, cấp ủy cơ sở phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, tập hợp rộng rãi các loại cán bộ, trọng dụng nhân tài, không phân biệt người trong Đảng hay người ngoài Đảng, dân tộc, tôn giáo, không định kiến với những người có sai lầm trong quá khứ, hay đã hối cải và sửa chữa, đảm bảo tính kế thừa và đồng bộ.

*Thứ năm,* để đánh giá đúng đắn cần phải có phương pháp đánh giá dân chủ, khách quan, trung thực, tránh đánh giá hình thức đơn thuần căn cứ vào bằng cấp, học vị, hẹp hòi, định kiến về lý lịch và thành phần xuất thân.

Bố trí, sử dụng cán bộ là khâu tiếp nối bổ sung cho việc đào tạo, bồi dưỡng, bố trí. Chính vì vậy, đánh giá và sử dụng đúng, trúng cán bộ chính là tạo điều kiện cho cán bộ phát huy năng lực sở trường; đem lại hiệu quả lớn lao cho đơn vị. Do đó khi xem xét, lựa chọn cán bộ trước khi đề bạt phải đòi hỏi tỉ mỉ, thận trọng, khách quan, thu nhập thông tin nhiều chiều, chính xác về người cán bộ đó.

Bên cạnh việc đánh giá đúng cán bộ, các cấp ủy Đảng cần lưu ý tránh những bệnh sau đây trong sử dụng cán bộ, đó là: Thích dùng người bà con, anh em, quen biết, bầu bạn cho họ là chắc chắn hơn người ngoài; Thích dùng người khéo nịnh hót và chán ghét những người chính trị; Thích dùng những người tính tình hợp với mình mà tránh những người tính tình không hợp với mình.

Với tinh thần đó, các cấp ủy Đảng quyết tâm xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất và năng lực tốt, có cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới ■